UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC **SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 591 /KH-SVHTTDL	*Bình Phước, ngày 24 tháng 3 năm 2016*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2016-2020
(lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch)

Thực hiện Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 12/11/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Bình Phước;

Thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 27/9/2013 của Tỉnh ủy Bình Phước về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong việc thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 238/KH-TCT ngày 19/11/2015 của Tổ công tác PCI tỉnh về thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Bình Phước giai đoạn 2015-2016;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, giai đoạn 2016 - 2020, như sau:

I. MỤC TIÊU

- Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm và công tác chỉ đạo của Ban Giám đốc Sở, lãnh đạo các đơn vị thuộc Sở trong việc triển khai thực nhiệm vụ của Chương trình hành động nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Bình Phước; nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của Ngành giai đoạn 2016 - 2020, góp phần cải thiện, nâng cao chỉ số (PCI) tỉnh Bình Phước và hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X đề ra.

- Tham mưu đề xuất UBND tỉnh nhiều phương án cải thiện môi trường, thu hút đầu tư vào hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; đề xuất nhiều phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ hành chính công.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nhiệm vụ của lãnh đạo Sở:

- Ban Giám đốc Sở, lãnh đạo các đơn vị thuộc Sở tiếp tục triển khai, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện Chương trình hành động nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Bình Phước tại Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 12/11/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của ngành giai đoạn 2016 - 2020 và nhiệm vụ hằng năm, đặc biệt phấn đấu hoàn thành đạt 100% chỉ tiêu pháp lệnh của UBND tỉnh giao hằng năm.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác cải cách hành chính, công khai minh bạch các chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; các quy hoạch, kế hoạch, dự án của ngành theo quy định.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, bộ phận "Tiếp nhận và trả kết quả" thực hiện tốt cơ chế "Một cửa, một cửa liên thông".

2. Nhiệm vụ của Văn phòng Sở:

- Tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2016 - 2020 thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

- Tham mưu cho Ban Giám đốc Sở xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch hằng năm về nhiệm vụ: cải cách hành chính; rà soát quy định, thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

- Phân công cán bộ, công chức đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức thực hiện công tác "Tiếp nhận và trả kết quả", cơ chế "Một cửa, một cửa liên thông"; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện công bố, công khai các quy định, thủ tục hành chính đúng theo quy định.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về nội dung Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Thực hiện tiếp nhận và phối hợp xử lý các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến quy định thủ tục hành chính; xây dựng và triển khai kế hoạch lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân về dịch vụ hành chính công.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

- Tham mưu theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch này và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

3. Nhiệm vụ các phòng chuyên môn thuộc Sở:

- Hằng năm triển khai thực hiện tốt kế hoạch cải cách hành chính; Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Các phòng Nghiệp vụ văn hóa; Xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình, Nghiệp vụ thể dục, thể thao, Nghiệp vụ du lịch:

+ Hằng năm triển khai thực hiện tốt Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

+ Thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư, hướng nghiệp, tập huấn và hỗ trợ dịch vụ cho tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

+ Thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính theo Bộ thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh phê duyệt; thực hiện đúng theo các quy trình ISO 9001:2008 (các quy trình TTHC đã được chứng nhận) và các quy trình thủ tục hành chính do Sở mới ban hành.

+ Phối hợp với Văn phòng Sở rà soát các quy định về thủ tục hành chính và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

- Phòng Pháp chế: Xây dựng kế hoạch rà soát và phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật đến toàn thể công chức, viên chức, nhân viên trong ngành; phối hợp với các phòng chuyên môn xây dựng và tham mưu trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh phê duyệt các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực của ngành.

- Thanh tra Sở tham mưu thực hiện tốt các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; tiếp nhận và xử lý các đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến dịch vụ hành chính công; tham mưu lịch tiếp công dân định kỳ cho lãnh đạo Sở.

- Phòng Tổ chức cán bộ thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu tập huấn, đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức; chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thật sự trong sạch, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu công tác.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính, Ban quản lý các dự án ngành: Thực hiện công bố, công khai các quy hoạch, kế hoạch, dự án của Ngành theo quy định.

4. Nhiệm vụ các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã:

- Tổ chức thông tin, quán triệt, tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội dung, ý nghĩa, mục tiêu của Chương trình hành động nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Bình Phước.

- Thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của Ngành đề ra hằng năm, đặc biệt phấn đấu hoàn thành đạt 100% chỉ tiêu pháp lệnh của UBND tỉnh, UBND huyện, thị xã giao hằng năm.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường công tác cải cách hành chính; xây dựng các tiêu chí rõ ràng, minh bạch về yêu cầu công việc đối với từng vị trí, làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện việc điều chỉnh, luân chuyển từng vị trí công tác phù hợp với năng lực và yêu cầu công tác; có chế độ khen thưởng, kỷ luật và đề bạt công bằng, công khai làm động lực cho việc phấn đấu của cán bộ, công chức, viên chức.

- Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã tham mưu tốt cơ chế "Một cửa, một cửa liên thông"; việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân hiểu và thực hiện đúng các quy định của Nhà nước trong kinh doanh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này, hằng năm các đơn vị triển khai thực hiện nhiệm được giao, định kỳ hằng quý, 6 tháng và năm các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

(Gửi kèm theo Kế hoạch này: Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 27/9/2013 của Tỉnh ủy; Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 12/11/2008 của UBND tỉnh)

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, giai đoạn 2016 - 2020, đề nghị các đơn vị có liên quan tập trung triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Sở Công thương;
- Tổ công tác PCI (Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở;
- Phòng VH&TTcác huyện, thị xã;
- Lưu: VT, VP(sh).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Nguyễn Tuấn

TỈNH ỦY BÌNH PHƯỚC	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Số 30 - CT/TU	*Đồng Xoài, ngày 27 tháng 9 năm 2013*

CHỈ THỊ

Về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong việc thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
ĐẾN Số: 2155
Ngày: 11/10
Chuyển:

Xác định việc nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Cải thiện chỉ số PCI cũng chính là nâng cao hiệu quả điều hành của lãnh đạo và trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

Trong những năm qua tỉnh đã ban hành Chương trình hành động và đề ra nhiều giải pháp thực hiện, thể hiện sự quyết tâm cải thiện chỉ số PCI. Tuy nhiên, việc cải thiện nâng cao chỉ số PCI của tỉnh chưa thật sự bền vững, hiệu quả cao. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình ở một số đơn vị chưa quyết liệt.

Nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế, phấn đấu cải thiện chỉ số PCI năm 2013 và những năm tiếp theo, đưa Bình Phước vào "**nhóm điều hành tốt**" của cả nước. Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, mặt trận và đoàn thể tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền quán triệt nhằm nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức và doanh nghiệp về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Chương trình hành động của tỉnh về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

2. Ban cán sự Đảng UBND tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác cải cách hành chính công. Công khai minh bạch chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; các quy hoạch, kế hoạch, dự án của tỉnh theo quy định. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thông tin kịp thời những chủ trương, chính sách của Nhà nước và của tỉnh có liên quan đến hoạt động của các doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm các

quy định của pháp luật về thanh, kiểm tra doanh nghiệp; các chính sách liên quan đến đất đai và giải phóng mặt bằng.

Nâng cao chất lượng đào tạo của các trường, trung tâm dạy nghề; thực hiện tốt hoạt động hướng nghiệp, giới thiệu việc làm và các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp. Có chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đào tạo lao động và cung ứng các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh.

Thực hiện tốt cơ chế, chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp hoạt động theo đúng pháp luật. Phát huy vai trò phản biện xã hội của các hội, hiệp hội trong việc xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, tổ chức chỉ đạo tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung, ý nghĩa của việc thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số PCI và Chỉ thị này. Các cấp ủy Đảng tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò của mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, phối hợp với chính quyền trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải thiện chỉ số PCI tại mỗi cơ quan, đơn vị và địa phương.

4. Lãnh đạo các cấp, các ngành nêu cao tinh thần trách nhiệm, thể hiện tính năng động, sáng tạo, tiên phong trong chỉ đạo, điều hành; kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng đối với những cán bộ, công chức có nhiều đóng góp và đề xuất giải pháp hiệu quả về nâng cao chỉ số PCI; đồng thời, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức có hành vi tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Ban cán sự Đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Uỷ ban kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chỉ thị này và định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ./.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Nguyễn Tấn Hưng

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Kinh tế Trung ương;
- Phòng Thương mại Công nghiệp VN-VCCI;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Các BCS Đảng, Đảng đoàn;
- Các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể tỉnh;
- LĐVPTU, Phòng TH;
- Đăng Website Tỉnh ủy;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2454/QĐ-UBND	*Đồng Xoài, ngày 12 tháng 11 năm 2008*

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 269
Ngày 17 tháng 11 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động
Nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 93/TTr-SCT ngày 06/11/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Các ông/bà Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Phòng TM&CN Việt Nam-VCCI;
- Như Điều 2;
- LĐVP, CV. KT, SX,TH;
- Lưu, VT.

CHỦ TỊCH

Trương Tấn Thiệu

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2454 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2008 của UBND tỉnh)

PHẦN I
Thực trạng năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Bình Phước năm 2007

1. Đặt vấn đề.

Hàng năm, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố kết quả điều tra chỉ số và xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của các tỉnh, thành phố trong cả nước. Năm 2006 tỉnh Bình Phước xếp ở vị trí 52/64, năm 2007 xếp 49/64 tỉnh, thành.

Chỉ số PCI là chỉ số đo lường và xếp hạng chất lượng điều hành kinh tế của lãnh đạo các địa phương, dựa trên môi trường kinh doanh và chính sách phát triển khu vực kinh tế tư nhân. Thông qua 10 chỉ số thành phần, PCI đánh giá điều hành kinh tế, loại trừ các khác biệt và thuận lợi khác như cơ sở hạ tầng, vị trí địa lý và nguồn nhân lực... Tất cả các điểm PCI được chuẩn hóa: Điểm điều hành tốt nhất = 10, kém nhất = 1. Như vậy PCI có thể xem như một công cụ để tham khảo giúp cho việc xem xét, rà soát, đánh giá các hoạt động điều hành kinh tế - xã hội của tỉnh

2. PCI của tỉnh Bình Phước năm 2007 - Những vấn đề cần quan tâm.

Trong 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh Bình Phước do VCCI khảo sát, chỉ có 03 chỉ số trên mức trung bình, có tới 07 chỉ số ở mức thấp cần cải thiện, cụ thể:

Số điểm của các thành phần trong từng chỉ số của tỉnh Bình Phước (xem trong phụ lục 1 theo công bố của VCCI ngày 8/11/2007)

2.1. Những chỉ số cấu thành PCI của tỉnh được xếp trên trung bình (03 chỉ số):

- Chỉ số **"Chi phí gia nhập thị trường"**: Được đánh giá khá tốt với điểm số 7,96/10, nghĩa là chi phí thời gian để hình thành doanh nghiệp ở Bình Phước thấp.

- Chỉ số **"Chi phí không chính thức":** Được đánh giá khá, với điểm số 6,12/10, nghĩa là chi phí không hợp pháp để duy trì hoạt động của doanh nghiệp ở Bình Phước thấp.

- Chỉ số **"Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất":** Được đánh giá khá tốt với điểm số 7,16/10.

2.2. Những chỉ số cấu thành PCI của tỉnh được xếp vào thứ hạng thấp (07 chỉ số) rất cần phải cải thiện.

a. Chỉ số **"Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh"**: Đạt điểm số 4,56/10, dưới mức trung bình.

b. Chỉ số **"Tính minh bạch và trách nhiệm":** Đạt điểm số 5,00/10, ở mức trung bình.

c. Chỉ số **"Chi phí thời gian và việc thực hiện các quy định của Nhà nước":** Đạt điểm số 5,45/10, ở mức trung bình.

d. Chỉ số **"Ưu đãi đối với doanh nghiệp nhà nước":** Đạt điểm số 5,94/10, ở mức trung bình.

đ . Chỉ số **"Chính sách phát triển khu vực kinh tế tư nhân"**: Chỉ đạt 4,03/10, dưới mức trung bình.

e. Chỉ số **"Đào tạo lao động":** Là chỉ số thành phần ở Bình Phước đạt điểm rất thấp: 3,93/10, dưới mức trung bình.

f. Chỉ số **"Thiết chế pháp lý"**: Đạt điểm số thấp 4,76/10, dưới mức trung bình.

Như vậy, mặc dù Bình Phước đã có những bước tiến đáng kể về phát triển kinh tế, việc cải thiện vị trí PCI năm 2007, được nâng lên 3 bậc so với năm 2006, nhưng điểm số PCI của tỉnh vẫn xếp thứ 49/64 tỉnh, thành phố. So với các tỉnh, thành phố trong khu vực,Bình Phước vẫn ở nhóm thấp nhất.

Để nâng cao Năng lực cạnh tranh của tỉnh trong những năm tới, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định ban hành Chương trình hành động nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Bình Phước với những nộidung sau:

PHẦN II
Nội dung Chương trình hành động Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

1. Mục tiêu chương trình hành động.

1.1. Mục tiêu chung:

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2005-2010 đã đề ra;

- Thông qua Chương trình hành động này, thể hiện sự quyết tâm tiếp thu các ý kiến đánh giá của nhân dân, của các nhà doanh nghiệp về năng lực lãnh đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh. Từ đó, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tạo chuyển biến trong dư luận xã hội; xây dựng chính quyền tỉnh ngày càng xứng đáng là chính quyền "của dân, do dân, vì dân".

1.2. Mục tiêu cụ thể:

Trên cơ sở đó mục tiêu chung , với quyết tâm cải thiện chỉ số PCI của tỉnh, UBND tỉnh đề ra mục tiêu cụ thể.

- Từ năm 2008 - 2010: Phấn đấu nâng vị trí xếp hạng PCI của tỉnh mỗi năm cải thiện ít nhất 10 bậc;

- Năm 2010 trở đi: Giữ vị trí xếp hạng PCI của tỉnh xếp vào nhóm trên trung bình so với cả nước từ vị trí (20 – 25)/63.

2. Nhiệm vụ của Chương trình hành động Nâng cao năng lực cạnh tranh PCI Bình Phước.

Trên cơ sở giữ vững và cải thiện nâng lên các chỉ số trên trung bình như: Chi phí gia nậhp thị trường chi phí không chính thức, tiếp cận đất đai. Đồng thời tập trung cải thiện nhanh các chỉ số cấu thành PCI còn thấp.

2.1. Chỉ số "Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh": *Cần được cải thiện nhanh để tạo sự tin tưởng cho doanh nghiệp vào thiết chế pháp lý ở địa phương.*

- Trước hết, các thành viên UBND tỉnh phải đi tiên phong trong công tác đổi mới tư duy lãnh đạo, lắng nghe ý kiến của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, coi đây là một kênh phản biện về công tác lãnh đạo, điều hành của mình. Từng thành viên UBND tỉnh, trong quá trình điều hành, phải vận dụng quan điểm, đường lối, chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, mạnh dạn, sáng tạo đưa ra những quyết sách phù hợp điều kiện thực tế của địa phương;

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Đài PT-TH và các Sở, ngành khác tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, cung cấp đầy đủ các thông tin về chế độ, chính sách cho các doanh nghiệp; hàng tháng tổ chức chương trình thông tin về giá cả các sản phẩm có thế mạnh của tỉnh như: cao su, điều, tiêu, cà phê...

- Lãnh đạo UBND tỉnh và các Sở, ngành có kế hoạch định kỳ tổ chức gặp gỡ trao đổi với các doanh nghiệp; tham khảo ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp trước khi ban hành các quy định có liên quan.

Văn phòng UBND tỉnh định kỳ tổ chức đối thoại, giao lưu trực tuyến giữa Lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp, hiệp hội.

2.2. Chỉ số "Tính minh bạch và trách nhiệm" và "Chi phí gia nhập thị trường": *Đẩy mạnh cải cách hành chính: Đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo điều kiện tốt nhất để giảm chi phí thời gian hình thành và khởi sự doanh nghiệp. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp hiểu và thực hiện đúng các quy định của Nhà nước trong kinh doanh.*

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, đề xuất đơn giản hóa hơn nữa thủ tục hành chính đối với từng lĩnh vực trên địa bàn tỉnh, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện;

- Các Sở ngành, địa phương tập trung hoàn thành xây dựng và thực hiện quy trình ISO trong quản lý hành chính công;

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính trong mọi lĩnh vực, tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, rút ngắn thời gian hoàn tất các thủ tục, tạo môi trường đầu tư thông thoáng để các tổ chức, cá nhân giảm chi phí và thời gian trong việc thực hiện các thủ tục đầu tư khởi sự doanh nghiệp;

- Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các ngành và UBND các huyện, thị xã hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục về cấp phép xây dựng, nhằm tạo điều kiện nhanh nhất cho doanh nghiệp triển khai thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nhà xưởng để yên tâm đầu tư sản xuất, kinh doanh;

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương và UBND các huyện, thị xã tổ chức tốt công tác tuyên truyền Luật Doanh nghiệp và các văn bản liên quan của Nhà nước tới cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân;

- Thanh tra tỉnh chủ trì hướng dẫn và kiểm tra các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Thanh tra, trong việc phối hợp lập kế hoạch thanh, kiểm tra nhằm tránh chồng chéo gây phiền hà, lãng phí thời gian cho doanh nghiệp.

2.3. Chỉ số "Chi phí không chính thức" và "Chi phí thời gian và thực hiện các quy định của Nhà nước: *Giảm tối đa chi phí thời gian cho doanh nghiệp và nhân dân và triển khai kịp thời việc thực hiện các quy định của Nhà nước, tăng cường công tác phòng và chống tham nhũng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thật sự trong sạch, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu công tác.*

- Tăng cường đổi mới công tác cán bộ, với nguyên tắc: *"Cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo phải chịu trách nhiệm về việc thi hành nhiệm vụ của cán bộ, công chức thuộc quyền"*;

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải chỉ đạo xây dựng các tiêu chí rõ ràng, minh bạch về yêu cầu công việc đối với từng vị trí, làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức. Thực hiện việc điều chỉnh, luân chuyển từng vị trí công tác phù hợp với năng lực và yêu cầu công tác. Có chế độ khen thưởng, kỷ luật và đề bạt công bằng, công khai làm động lực cho việc phấn đấu của cán bộ, công chức;

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị kiên quyết không bố trí công chức thiếu phẩm chất, năng lực vào những khâu công việc dễ nảy sinh tiêu cực tại các cơ quan, đơn vị ở vị trí có nguy cơ nhũng nhiễu gây cản trở làm ảnh hưởng môi trường kinh doanh.

Thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp hạch sách, nhũng nhiễu; chú trọng công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức

chính trị, phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là những người trực tiếp giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của doanh nghiệp.

2.4. Chỉ số "Ưu đãi đối với doanh nghiệp Nhà nước và "Chính sách phát triển khu vực kinh tế tư nhân": *Thực hiện hiệu quả, đổi mới và cụ thể hóa các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp của tỉnh. Tạo điều kiện để doanh nghiệp đổi mới công nghệ, tiếp cận thị trường, tiếp cận vốn vay, hỗ trợ đào tạo lao động, xây dựng cơ sở hạ tầng và các chính sách về tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn ..*

- Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào các quy định của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh thường xuyên rà soát để kịp thời tham mưu UBND tỉnh bổ sung, điều chỉnh chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư, đẩy mạnh chương trình xúc tiến đầu tư;

- Sở Công Thương chủ trì:

+ Phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan, triển khai thực hiện tốt công tác khuyến công, công tác xúc tiến thương mại và các chính sách hỗ trợ các ngành công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn. Hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp về chính sách khuyến công, sử dụng tiết kiệm năng lượng và sản xuất sạch thân thiện với môi trường. Xây dựng kế hoạch phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức các hội chợ trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, kịp thời phát hiện các hành vi sản xuất, tiêu thụ hàng giả, hàng nhái, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. ;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thị xã triển khai thực hiện tốt quy hoạch ngành công nghiệp tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt, triển khai và thực hiện các chính sách ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân, đầu tư kết cấu hạ tầng và tham gia đầu tư sản xuất trong các cụm công nghiệp. Tham mưu UBND tỉnh thành lập quỹ khuyến công để tạo điều kiện thuận lợi trong việc hỗ trợ, khuyến khích tổ chức, cá nhân sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Điện lực Bình Phước thực hiện tốt quy hoạch điện sát với nhu cầu phát triển kinh tế của địa phương, nhu cầu sử dụng điện cho các khu, cụm công nghiệp và doanh nghiệp;

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan, tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu khoa học, sáng chế, đổi mới công nghệ, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ... ;

- Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ đầu tư kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, thực hiện tốt nhất các quy định về thủ tục hành chính nhằm thu hút các nhà đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo chức năng, nhiệm vụ;

- Ngân hàng Nhà nước và các Ngân hàng thương mại phối hợp với các Sở, ngành liên quan đảm bảo đơn giản thủ tục vay vốn với các doanh nghiệp, ưu tiên và tăng hạn mức vay tín chấp cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

2.5. Chỉ số "Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất" *Thể chế hóa các chính sách về đất đai phù hợp với thực tế địa phương, tạo niềm tin cho Nhà đầu tư về chính sách tiếp cận và sử dụng ổn định về đất đai.*

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương kịp thời xây dựng và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, ổn định lâu dài, đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư và đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước;

- Các Sở, ngành, địa phương thực hiện đúng các quy định công khai, minh bạch quy hoạch chi tiết sử dụng đất, quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản, quy hoạch các khu, cụm công nghiệp, trung tâm thương mại, chợ nông thôn, làng nghề, khu đô thị, khu dân cư, các dự án hạ tầng trên địa bàn thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua mạng và trên trang website của tỉnh;

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các địa phương tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh kịp thời các quy định về khung giá đất, giá thuê đất, các quy định về đền bù giải phóng mặt bằng và thực hiện tốt công tác đền bù giải phóng mặt bằng đảm bảo quyền lợi của người dân, lợi ích của doanh nghiệp, chống thất thu cho Nhà nước.

2.6. Chỉ số "Đào tạo lao động": *Nâng cao chất lượng đào tạo và dịch vụ việc làm, đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và theo quy hoạch phát triển ngành của địa phương. Tăng cường công tác giám sát năng lực và hiệu quả đào tạo nghề của các trường, các tổ chức trong đào tạo nghề tại địa phương.*

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì:

+ Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch đào tạo lao động tay nghề tại địa phương, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu lao động của doanh nghiệp;

+ Phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và dạy nghề. Củng cố, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ giảng viên, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo Trường dạy nghề của tỉnh, Trung tâm dạy nghề các huyện, cơ sở đào tạo nghề của các sở, ngành;

+ Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách xã hội hóa trong đào tạo nghề, xây dựng cơ chế phối hợp nhu cầu lao động của doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo nghề;

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp thực hiện tốt công tác hướng nghiệp cho học sinh các trường phổ thông trung học, phổ thông cơ sở trong tỉnh. Từ đó, hướng tới thu hút lực lượng lao động có trình độ và tay nghề phục vụ các doanh nghiệp;

- Ngân hàng Chính sách xã hội tạo điều kiện cho lao động nghèo, đối tượng chính sách được vay vốn học nghề.

2.7. Chỉ số Thiết chế pháp lý: *Nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động của các thiết chế pháp lý của trung ương và địa phương, tạo sự tin tưởng của doanh nghiệp vào thiết chế pháp lý ở địa phương.*

- Lãnh đạo tỉnh và các Sở, ngành duy trì thường xuyên công tác tiếp công dân, giải quyết thắc mắc khiếu kiện của công dân và doanh nghiệp trên cơ sở công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật;

- Sở Tư pháp phối hợp cùng các Sở, ngành liên quan tiến hành rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung hoặc bãi bỏ những văn bản do tỉnh ban hành không còn phù hợp, không đúng quy định của pháp luật, gây cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phát triển của doanh nghiệp.

- Nâng cao năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức cho đội ngũ thẩm phán các cấp nhằm giải quyết các vụ tranh chấp về kinh tế theo đúng Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam, các quy định và thông lệ Quốc tế;

- Thiết lập và duy trì thường xuyên việc tiếp nhận thông tin trên đường dây nóng để có biện pháp kiểm tra, xử lý kịp thời những thông tin phản ánh về công chức; để doanh nghiệp tin tưởng vào việc tố cáo, khởi kiện các hành vi tham nhũng của cán bộ công quyền. Các cơ quan Tòa án, Viện Kiểm sát, Công an và Ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng tinh kịp thời đưa ra xét xử các cán bộ, công chức có hành vi vi phạm các quy định của pháp luật;

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ tiếp nhận xử lý thông tin có trình độ năng lực, uy tín tạo lòng tin cho doanh nghiệp khi có tranh chấp khiếu nại... Xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật theo hướng có lợi cho doanh nghiệp.

PHẦN III
Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ vào chương trình này, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ cụ thể của đơn vị mình. Đăng kí mức độ hoàn thành của từng nhiệm vụ, thời gian dự kiến hoàn thành và chỉ tiêu phấn đấu đạt số điểm trong 10 chỉ số thành phần PCI, nhằm đạt mục tiêu chung của tỉnh theo từng giai đoạn theo mục tiêu đề ra.

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, địa phương căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong Chương trình, bổ sung vào tiêu chuẩn nhận xét, đánh giá, để bạt, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức hàng năm.

3. Hàng năm vào tháng 11, UBND tỉnh sẽ ban hành mẫu câu hỏi và tổ chức lấy ý kiến của các doanh nghiệp. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của doanh nghiệp và theo đăng ký chỉ tiêu phấn đấu của các Sở, ngành và địa phương, UBND tỉnh xem đây là một trong các tiêu chí, đánh giá cán bộ và xét thi đua khen thưởng hàng năm.

4. Thành lập Tổ công tác để tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện chương trình hành động Nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh.

4.1. Tổ công tác do Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định thành lập. Thành phần tổ công tác có 01 đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh làm tổ trưởng, các thành viên là Giám đốc các Sở, ngành có liên quan.

4.2. Nhiệm vụ của tổ công tác:

- Hướng dẫn các Sở, ngành xây dựng chương trình hành động cụ thể của từng đơn vị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh;

- Phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và các nhà tư vấn của VCCI, ý kiến của các Sở, ngành, các Hiệp hội và cộng đồng doanh nghiệp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành phiếu điều tra doanh nghiệp của tỉnh; tuyển chọn và phối hợp với đơn vị tư vấn tổ chức lấy ý kiến, phân tích, tổng hợp ý kiến của doanh nghiệp;

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh trong các buổi đối thoại với doanh nghiệp.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh trong trong việc phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) hàng năm tổ chức tọa đàm, nhằm tìm ra biện pháp phấn đấu nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh theo mục tiêu đã đề ra trong chương trình này;

- Phối hợp với các nhà tư vấn chính sách phân tích, đánh giá và so sánh kết quả thu nhận từ kênh đánh giá của UBND tỉnh và của VCCI, từ đó rút ra điểm tương đồng để hàng năm bổ sung các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số PCI của tỉnh đạt mục tiêu đề ra;

- Tổ công tác mỗi quý tổ chức sơ kết định kỳ 01 lần, đánh giá kết quả đã thực hiện và đề ra giải pháp thực hiện tiếp theo nhằm tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời, họp đột xuất khi cần.

- Kinh phí phục vụ cho các hoạt động của tổ công tác được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp khuyến công, ngân sách đào tạo doanh nghiệp vừa và nhỏ, kinh phí của các quỹ hỗ trợ trong và ngoài nước, kinh phí hỗ trợ từ nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức phi Chính phủ.

Hàng năm, Trung tâm Khuyến công Bình Phước có trách nhiệm lập dự trù kinh phí hoạt động của tổ công tác trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Việc sửa đổi, bổ sung Chương trình này do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định trên cơ sở kiến nghị của các ngành, địa phương và đề nghị của Giám đốc Sở Công thương./.

CHỦ TỊCH

Trương Tấn Thiệu

PHỤ LỤC

Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Bình Phước năm 2007

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2454 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2008 của UBND tỉnh)

Để giúp cho việc thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Bình Phước được dễ dàng, UBND tỉnh trích dẫn số liệu về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) ở Bình Phước được Công bố ngày 08/11/2007 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

Trong 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh Bình Phước do VCCI khảo sát, chỉ có 03 chỉ số trên mức trung bình, có tới 07 chỉ số ở mức thấp cần cải thiện, cụ thể:

I/ Những chỉ số cấu thành PCI của tỉnh được xếp trên trung bình (03 chỉ số):

1. Chỉ số **"Chi phí gia nhập thị trường"**: Được đánh giá khá với điểm số 7,96 trong thang điểm 10, nghĩa là chi phí thời gian để hình thành doanh nghiệp ở Bình Phước thấp. *Trong đó:*

- Khu vực tư nhân 43% xác nhận mất từ 1 đến 3 tháng để khởi sự doanh nghiệp;

- Thời gian đăng ký kinh doanh trung bình mất 29 ngày.

2. Chỉ số **"Chi phí không chính thức"**: Được đánh giá khá, với điểm số 6,12/10, nghĩa là chi phí không hợp pháp để duy trì hoạt động của doanh nghiệp ở Bình Phước thấp.

- 73% tin rằng các doanh nghiệp cùng ngành của họ đều phải chi những chi phí được coi là không chính thức;

- 46,3% cho rằng chi phí không chính thức đó không phải là cản trở chính đối công việc kinh doanh của họ;

- 15% xác nhận họ tốn đến 10% doanh thu cho các chi phí không chính thức này;

- 54% phản ánh sau khi trả các chi phí không chính thức thì công việc của họ được giải quyết;

- 42% tin rằng cán bộ công chức của tỉnh sử dụng các quy định với mục tiêu trục lợi.

3. Chỉ số **"Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất"**: Được đánh giá khá tốt với điểm số 7,16/10. Cụ thể:

- Khu vực tư nhân xác nhận, 94,93% diện tích đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

- 76,92% doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đang chờ nhận;

- 39,34% doanh nghiệp đánh giá tốt chính sách chuyển đổi đất nông nghiệp của tỉnh;

- 15,79% doanh nghiệp thuê lại đất của doanh nghiệp nhà nước;

- Đặc biệt, doanh nghiệp cho rằng mức độ rủi ro bị thu hồi đất hoặc bị thay đổi các điều kiện cho thuê là tương đối cao từ 3,39 – 3,82 điểm trong khung điểm 5;

- 40,63% - 43,75% doanh nghiệp tin rằng sẽ được bồi thường thỏa đáng và được giải quyết công bằng trong tranh chấp nếu các rủi ro trên xảy ra.

II. Những chỉ số cấu thành PCI của tỉnh được xếp vào thứ hạng thấp (07 chỉ số) cần cải thiện.

1. Chỉ số **"Tính minh bạch và tiếp cận thông tin":** Đạt điểm số 5,00/10, đây là vấn đề rất cần được cải thiện.

- 59,70% - 60,29% doanh nghiệp cho rằng cần có *"mối quan hệ"* mới có được các tài liệu kế hoạch của tỉnh và đàm phán với cán bộ nhà nước;

- Chất lượng về cung cấp thông tin pháp luật được coi là tốt: 42,86%;

- 44,26% tin rằng rất cần thương lượng với cán bộ thuế trong hoạt động kinh doanh;

- Chỉ có 5,80% - 8,33% có khả năng dự đoán được trong thực thi pháp luật của tỉnh và có được sự trao đổi ý kiến với tỉnh về những thay đổi trong các quy định của pháp luật;

- Mức độ cung cấp thông tin của website tỉnh ở mức trung bình.

2. Chỉ số **"Chi phí thời gian và việc thực hiện các quy định của Nhà nước":** Đạt điểm số 5,45/10, rất cần được cải thiện.

- 44% cho rằng thời gian dành cho thủ tục hành chính giảm kể từ khi ban hành Luật Doanh nghiệp;

- 13,75% cho rằng sau khi có Luật Doanh nghiệp thì số ngày tiếp các đoàn của chính quyền cũng giảm đi;

- 10,94% trả lời mất 10% thời gian để làm việc với chính quyền.

3. Chỉ số **"Ưu đãi đối với doanh nghiệp nhà nước":** Đạt điểm số 5,94/10 tức là ở mức trung bình, rất cần được xem xét cải thiện.

- 16,67% - 37,04% cho rằng ưu đãi đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa làm cản trở công việc kinh doanh của họ;

- 33,33% thấy được sự tích cực về thái độ của chính quyền địa phương đối với khu vực tư nhân và đánh giá cao chính sách cổ phần hóa của tỉnh;

- 36,23% cảm thấy thái độ của chính quyền tỉnh được cải thiện trong vòng 2 năm qua;

- 45,00% tin rằng thái độ ấy không phụ thuộc vào mức đóng góp về tài chính của họ.

4. Chỉ số **"Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh"**: Đạt điểm số 4,56, dưới mức trung bình, rất cần được xem xét cải thiện.

- 59,32% - 68,85% cho rằng tỉnh đã làm tốt quy định của Trung ương và có sáng tạo, sáng suốt giải quyết linh động cho các trở ngại của doanh nghiệp;

- 6,53% doanh nghiệp tin rằng mặc dù tỉnh có sáng kiến nhưng còn gặp nhiều trở ngại từ Trung ương;

- 1/3 doanh nghiệp cho rằng tỉnh không có sáng kiến mà chủ yếu dựa vào quy định sẵn của Trung ương.

5. Chỉ số **"Chính sách phát triển khu vực kinh tế tư nhân"**: Chỉ đạt 4,03 điểm.

- 51,56% đánh giá tốt chất lượng dịch vụ công về xúc tiến xuất khẩu và hội chợ thương mại;

- 36,51% - 47,14% đánh giá tốt chất lượng dịch vụ công về thông tin thị trường; tìm kiếm đối tác kinh doanh, đầu tư; dịch vụ trong khu, cụm công nghiệp và các dịch vụ liên quan đến công nghệ.

6. Chỉ số **"Đào tạo lao động"**: Là chỉ số thành phần ở Bình Phước đạt điểm rất thấp: 3,93 điểm. Trong đó:

- 62,12% cho rằng chất lượng dịch vụ giáo dục do các cơ quan của tỉnh cung cấp là tốt;

- Chất lượng dịch vụ đào tạo nghề cho người lao động có 44,78% đánh giá tốt;

- Chất lượng dịch vụ giới thiệu việc làm do các cơ quan của tỉnh cung cấp thì chỉ đạt 40,00% đánh giá tốt;

- Số lượng trường dạy nghề do địa phương quản lý là 0,88/10.000 dân;

- Số lượng trung tâm giới thiệu việc làm do địa phương quản lý là 0,13/10.000 dân.

7. Chỉ số **"Thiết chế pháp lý"**: Đạt điểm số thấp 4,76 điểm.

- 26,7% cho rằng hệ thống pháp lý tạo ra cơ chế để doanh nghiệp có thể khởi kiện;

- 82,76% tin rằng hệ thống pháp lý bảo vệ hợp đồng và các quyền tài sản của họ;

- 50,00% chủ yếu sử dụng thiết chế pháp lý để giải quyết tranh chấp.